

Số: 185/BC- TK

Hải Dương, ngày 17 tháng 3 năm 2020

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN TRÚC THÔN
Năm 2019

I. Thông tin chung:

1. Thông tin khái quát:

- Tên giao dịch: TrucThon Joint Stock Company
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0800064718
- Vốn điều lệ: 110 tỷ đồng
- Địa chỉ: KDC Chúc Thôn, P.Cộng Hòa, TP. Chí Linh, T. Hải Dương.
- Số điện thoại: +84 02203 882243 - Số fax: +84 02203 883163
- Website: tructhon.com.vn
- Mã cổ phiếu: TRT

2. Quá trình hình thành và phát triển:

Công ty cổ phần Trúc Thôn, tiền thân là Mỏ đất chịu lửa Trúc Thôn thuộc Công ty Gang thép Thái Nguyên, được thành lập ngày 25/11/1964. Trong quá trình xây dựng, phát triển Công ty được chia làm 3 giai đoạn chính:

- Từ năm 1964 ÷ tháng 12/2005, Mỏ đất chịu lửa Trúc Thôn là đơn vị hạch toán phụ thuộc và độc lập trực thuộc Công ty gang thép Thái Nguyên và Tổng Công ty Thép Việt Nam;
- Từ tháng 1/2006 chuyển đổi mô hình tổ chức thành công ty cổ phần theo Quyết định số 3008/QĐ- BCN ngày 26/9/2005 của Bộ Công nghiệp.

* Các thành tích đã đạt được:

- 02 Huân chương Lao động hạng ba: năm 1978 và 1981
- 02 Huân chương Lao động hạng nhì: năm 1987 và 1997
- Huân chương Lao động hạng nhất: năm 2009
- Huân chương Độc lập hạng ba: năm 2014.

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

- Ngành nghề kinh doanh: Sản xuất gạch ốp, lát các loại; khai thác, chế biến đất sét các loại; sản xuất Vật liệu chịu lửa các loại,...

- Địa bàn kinh doanh: Trong toàn quốc và xuất khẩu

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:

- Đại hội đồng cổ đông;
- Hội đồng quản trị (HĐQT);
- Người quản trị/Thư ký Công ty;
- Ban kiểm soát (BKS);
- Ban Tổng Giám đốc (Ban điều hành);
- Các phòng chức năng Công ty, gồm: Phòng Tổ chức – Hành chính, Phòng Kế hoạch – Vật tư, Phòng Tài chính – Kế toán, Phòng Kỹ thuật – An toàn, Phòng Thị trường.



- Các đơn vị thành viên, gồm: Nhà máy gạch ốp lát Sao Đỏ, Nhà máy Gạch chịu lửa Trúc Thôn, Mỏ đất sét Trúc Thôn. (không có tư cách pháp nhân, do Công ty trực tiếp quản lý, điều hành).

5. Định hướng phát triển:

5.1. Các mục tiêu chủ yếu:

- Phát huy tối đa công suất, duy trì sản xuất và tiêu thụ ổn định 3 dây chuyên sản xuất gạch ốp lát và lò nung gạch chịu lửa công suất 12.000 tấn/năm.

- Làm chủ công nghệ trên dây chuyền SX mới gạch cao cấp porcelain đã đi vào hoạt động từ đầu tháng 9/2019. Nâng cao, ổn định chất lượng sản phẩm đáp ứng nhu cầu thị trường. Đẩy mạnh công tác tiêu thụ sản phẩm bằng các cơ chế linh hoạt, không để hàng tồn kho;

- Cần đổi tài chính nhằm đáp ứng đủ nguồn vốn phục vụ sản xuất, kinh doanh;

- Tiếp tục đầu tư một số thiết bị phục vụ khai thác.

5.2. Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty:

Công ty cam kết và chủ động thực hiện đầy đủ trách nhiệm, nghĩa vụ đối với xã hội và cộng đồng. Thực hiện đầy đủ các quy định về môi trường trong quá trình SXKD.

6. Các rủi ro:

- Thị trường vật liệu xây dựng, đặc biệt là gạch ốp lát ngày càng cạnh tranh quyết liệt hơn do các nhà SX gạch ốp lát cả nước đã SX ổn định và sẽ tăng năng lực SX cao hơn công suất thiết kế để giảm giá thành;

- Thị trường gạch chịu lửa bị thu hẹp do cạnh tranh, cạnh tranh không bình đẳng (nhiều đơn vị do trốn thuế nên có thể hạ giá), nhu cầu tiêu thụ gạch chịu lửa vẫn theo hướng nhập ngoại;

- Tài nguyên đất sét trên địa bàn dần cạn kiệt, thủ tục cấp phép khai thác kéo dài, chi phí đền bù khai thác cao, ảnh hưởng đến hiệu quả khai thác.

II. Tình hình hoạt động trong năm:

1. Tình hình hoạt động SXKD: (Phụ lục 02 kèm theo)

(Doanh thu thực tế là 348.000 tr đồng, song do trên 27.000 tr đồng là doanh thu bán SP chạy thử nên không được tính vào doanh thu năm 2019)

Trong 2019, các mặt hoạt động SXKD của Công ty chưa đạt yêu cầu, mục tiêu đề ra, ngoại trừ công tác đầu tư Dự án mở rộng. Một số chỉ tiêu chủ yếu như doanh thu, sản lượng gạch ốp lát đều thấp hơn kế hoạch, giá thành đôi khi chưa hợp lý, cho thấy hoạt động của Công ty gặp nhiều khó khăn mà nguyên nhân một phần do khách quan, song có cả yếu tố chủ quan, dẫn đến hiệu quả SXKD kém hơn nhiều so với những năm trước 2018. Do cạnh tranh ngày càng gay gắt, trong khi SP của Công ty không đa dạng, phẩm cấp hạn chế. Do ảnh hưởng tỷ giá USD, giá nguyên liệu đầu vào tăng, số lượng lao động cao, năng suất thấp, đồng thời Công ty đang triển khai thực hiện Dự án đầu tư lớn,... nên chi phí sản xuất tăng, hiệu quả giảm. Mặc dù gặp rất nhiều bất lợi, khó khăn, có những vấn đề phải được nghiêm túc xem xét và khắc phục trong thời gian tới, song các cấp Lãnh đạo, NLĐ Công ty đã có nhiều cố gắng, nỗ lực trong mọi hoạt động, đồng thời thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với Nhà nước và NLĐ theo quy định.

2. Tổ chức và nhân sự:

2.1. Danh sách Ban điều hành, Cán bộ quản lý:

TT	Họ tên	Chức vụ	Năm sinh	CP sở hữu	CP đại diện	Ghi chú
----	--------	---------	----------	-----------	-------------	---------

1	Đặng Văn Việt	CT.HĐQT kiêm TGD	1964	506.746	1.323.600	ĐDV của Tcty thép VN
2	Nguyễn Đức Vinh Nam	Phó TGD	1977	0	882.400	
3	Đào Duy Minh	Phó TGD	1969	2.600		
4	Dương Thị Quyên	Kế toán trưởng	1974	0	0	

2.2. Những thay đổi trong Ban điều hành trong năm 2019: không có

2.3. Cán bộ công nhân viên:

Tổng số CBCNV bình quân trong năm 500 người. Tham gia đóng BHXH 100% sau khi kết thúc thời gian thử việc theo quy định của pháp luật. Năm 2019 Công ty thực hiện đầy đủ các chế độ, nghĩa vụ đối với người lao động.

3. Tình hình đầu tư, thực hiện các dự án:

3.1 Tình hình đầu tư:

Công ty đã tập trung các nguồn lực để thực hiện và hoàn thành Dự án đầu tư mở rộng dây chuyền sản xuất gạch ốp lát granite cao cấp, công suất 4 triệu m²/năm với tổng mức đầu tư 289,8 tỷ đồng, song thực tế đã tăng gần trên 5% (lên khoảng hơn 300 tỷ đồng) do trượt giá USD từ cuối năm 2018, mặt bằng không thuận lợi, di chuyển nhiều tài sản tại khu vực Dự án và nhiều hạng mục cần thiết đã phải điều chỉnh/hoặc bổ sung nhằm thuận lợi cho đầu tư sau này.

Dây chuyền SX mới đã đi vào hoạt động từ đầu tháng 9/2019 với thiết bị hiện đại, song đến cuối năm 2019 hoạt động mới tạm ổn định, do nhân lực về công nghệ, điều hành, vận hành, Công ty chưa có kinh nghiệm trong SX gạch porcelain, cuối năm sản phẩm mới ra thị trường nên có độ trễ nhất định. Hiện Công ty đang thúc đẩy SX sản phẩm mới là gạch ốp lát porcelain kích thước 600x600mm, 800x800mm. Kế hoạch đầu năm 2020 sẽ bổ sung các sản phẩm kích thước khác (400x800; ốp tường 500x860, 600x800; 600x1.200mm) nhằm đa dạng hóa sản phẩm trong điều kiện thị trường cạnh tranh ngày càng quyết liệt.

3.2. Tình hình tài chính:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2018	Năm 2019	% tăng (+), giảm (-)
1	Tổng giá trị tài sản	Tỷ đồng	270,4	593,9	323,5
2	Doanh thu thuần	Tỷ đồng	363,5	321,4	-42,1
3	Lợi nhuận từ HĐKD	Tỷ đồng	4,1	- 13,533	
4	Lợi nhuận khác	Tỷ đồng	-0,8	-1,989	
5	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	3,3	-15,523	
6	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	2,3	-15,523	
7	Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	%	0	0	

Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2019	Ghi chú
--------------	----------	----------	---------

1. <i>Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: TS ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	1,24	0,82	
+ Hệ số thanh toán nhanh: TS ngắn hạn - Hàng tồn kho/ Nợ ngắn hạn	0,59	0,18	
2. <i>Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,5	0,8	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	1,01	4,02	
3. <i>Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>			
+ Vòng quay hàng tồn kho: Giá vốn hàng bán /Hàng tồn kho bình quân	4,57	1,68	
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	1,34	0,54	
4. <i>Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i>			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,006	-0,04	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0,017	-0,13	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,008	-0,02	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	0,011	-0,04	

4. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu (đến 20/02/2020)

4.1. Cổ phần:

Tổng số cổ phần: 11.000.000 CP

Số lượng CP chuyển nhượng tự do: không CP (hết thời gian hạn chế chuyển nhượng từ 28/3/2018-28/3/2019)

Số lượng CP bị hạn chế chuyển nhượng: không

4.2. Cơ cấu cổ đông:

Tổng số 220 cổ đông, phân theo các tiêu chí sau:

- Cổ đông lớn = 05 cổ đông, sở hữu 7.196.914 CP, tương ứng 65,42%;
- Cổ đông nhỏ = 216 cổ đông, sở hữu 3.803.086CP, tương ứng 34,58%;
- Cổ đông tổ chức = 07 cổ đông, sở hữu 5.398.032CP, tương ứng 49,07%;
- Cổ đông cá nhân = 213 cổ đông, sở hữu 5.601.968 CP, tương ứng 50,93%;
- Cổ đông trong nước = 220 cổ đông;
- Cổ đông nước ngoài: Không
- Cổ đông nhà nước: 1, sở hữu 2.206.000CP
- Cổ đông khác: không

4.3. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không có.

4.4. Giao dịch cổ phiếu quỹ:

Số lượng cổ phiếu quỹ hiện tại: 27.232 CP

